

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:72/2025/QĐ-PT

An Giang, ngày 18 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
HỦY BẢN ÁN SƠ THẨM VÀ
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Với Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Ngọc Thúy.

Các Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu
Ông Lưu Hữu Giàu

Thư ký phiên tòa: Bà Trương Phan Yến Ngọc - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hương - Kiểm sát viên.

Sau khi xét xử sơ thẩm, Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2025/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang bị kháng cáo như sau:

Ngày 24/6/2025, bị đơn ông Nguyễn Văn N kháng cáo đối với Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2025/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm Hủy bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2025/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang. Tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn xác định chỉ yêu cầu xem xét được ở trên đất không phải tháo dỡ nhà trả lại đất theo bản án sơ thẩm.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 18 tháng 11 năm 2025, ông Nguyễn Văn B là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện; chị Nguyễn Thị T là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn N xin rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo và đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn.

Việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn, bị đơn rút yêu cầu kháng cáo và bị đơn đồng ý việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.

Căn cứ vào Điều 299, khoản 4 Điều 308 và Điều 311 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Hủy Bản án dân sự sơ thẩm số: 29/2025/DS-ST ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang nay là Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang và đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 271/2025/TLPT-DS, ngày 06 tháng 10 năm 2025, về việc: *“Tranh chấp quyền sử dụng đất và tranh chấp hợp đồng thuê tài sản (đất)”*, giữa:

1.1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1968; địa chỉ: tổ A, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang

+ *Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1941; địa chỉ: Số H đường T, khóm B, phường H (trước là phường A, thành phố H), tỉnh Đồng Tháp đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 04/12/2023.

1.2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang

+ *Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Nguyễn Văn N:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 16/10/2025

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1.3.1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.2. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.3. Chị Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm 2000; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

+ *Người đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, Nguyễn Thị Thảo Q:* Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang đại diện theo Giấy ủy quyền ngày 21/10/2025

1.3.4. Cháu Đoàn Tuấn K, sinh năm 2013 và cháu Đoàn Thiên B1, sinh ngày 03/6/2023; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang do chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1991; địa chỉ: tổ I, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang là người giám hộ theo pháp luật

1.3.5. Anh Nguyễn Hoài N1, sinh năm 1995; địa chỉ: tổ A, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.6. Anh Nguyễn Công T1, sinh năm 2002; tổ A, khóm L, phường L, (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.7. Bà Nguyễn Thị N2, sinh năm 1954; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.8. Anh Nguyễn Tuấn Ú, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.9. Anh Nguyễn Tuấn E, sinh năm 1985; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.10. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1983; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.11. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.12. Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1973; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.13. Bà Nguyễn Thị N3, sinh năm 1956; địa chỉ: ấp L, phường T (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.14. Bà Nguyễn Thị Lệ T2, sinh năm 1956; địa chỉ: khóm L, phường T (trước là phường L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.15. Chị Trần Thị Mỹ C, sinh năm 1977; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.16. Chị Trần Thị H1, sinh năm 1981; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.17. Anh Trần Văn G, sinh 1985; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.18. Anh Trần Văn T3, sinh năm 1988; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

1.3.19. Anh Trần Văn C1, sinh năm 1991; địa chỉ: ấp L, xã T (trước là xã L, thị xã T), tỉnh An Giang.

2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và án phí:

2.1. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị V phải nộp chi phí tố tụng 2.321.100 đồng nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng chi phí tố tụng bà V đã nộp theo hợp đồng đo đạc: 1.321.100 đồng (*Một triệu ba trăm hai mươi một nghìn một trăm đồng*); xem xét thẩm định tại chỗ và định giá: 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Bà V đã nộp xong.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

H2 lại cho bà Nguyễn Thị V số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.500.000 đồng (*Bảy triệu năm trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0002405 ngày 19/4/2021 và 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0007899 ngày 27/3/2024 của Cơ quan thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh An Giang nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15- An Giang

2.3. Về án phí dân sự phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn N phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng được khấu trừ với số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0013719 ngày 24/6/2025 của Cơ quan thi hành án dân sự thị xã T, tỉnh An Giang nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 15- An Giang. Ông N được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

*** Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Tòa Dân sự;
- VKSND tỉnh AG;
- Phòng GDKT, TT&THA;
- TAND Khu vực 15-An Giang;
- Phòng THADS Khu vực 15-An Giang;
- Tòa phúc thẩm TAND tối cao tại TP.HCM;
- Văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trịnh Ngọc Thúy